

Số: 01/BC-THCSSĐ

Sài Đồng, ngày 10 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Sơ kết học kì I năm học 2021-2022

Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc báo cáo sơ kết học kì I năm học 2021-2022;

Căn cứ Hướng dẫn của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện việc báo cáo sơ kết học kì I năm học 2021-2022;

Trường THCS Sài Đồng báo cáo sơ kết học kì I năm học 2021-2022 như sau:

1. Quy mô phát triển

- Về số lớp: Trường có 37 lớp
- Về số học sinh: Tổng số HS: 1.491 em.

Số HS	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Tính đến 31/12/2021	8	297	9	357	10	432	10	405

- Trung bình: 40 HS/lớp (tương đương so với HKI năm học 2020-2021)
- Số phòng học hiện thừa 02 phòng so với số lớp học.

2. Việc chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực của học sinh

2.1 Thực hiện việc dạy học trực tuyến:

- Việc dạy học trực tuyến của nhà trường đã đi vào nề nếp và đảm bảo hiệu quả:

+ Đầu năm, mỗi lớp được cấp 1 tài khoản Zoom Meeting cố định để học trực tuyến.

+ Các lớp tham gia học trực tuyến theo thời khóa biểu nhà trường xây dựng với thời gian học mỗi tiết là 40 phút.

+ Nhà trường đã xây dựng nội quy dạy và học trực tuyến. Khi tham gia lớp học, giáo viên và học sinh cần tuân thủ nội quy để tiết học đạt hiệu quả cao nhất.

+ Chương trình giảng dạy được thực hiện theo kế hoạch dạy học do tổ nhóm xây dựng, ban giám hiệu nhà trường duyệt và Phòng giáo dục xác nhận.

+ Đội ngũ giáo viên trong nhà trường đã xây dựng được hệ thống học liệu điện tử phục vụ chương trình học trực tuyến của từng môn học phải đảm bảo theo quy định của các khối lớp, các môn, các cấp. Dữ liệu này được sử dụng chung cho giáo viên toàn trường trên hệ thống lớp 2 cổng thông tin điện tử của nhà trường.

+ Ban Giám hiệu nhà trường cùng với tổ nhóm chuyên môn thường xuyên dự giờ các tiết dạy, qua đó rút kinh nghiệm cũng như tư vấn để giáo viên có thêm những tiết dạy hiệu quả. Đồng thời Ban Giám hiệu cũng cùng tổ nhóm chuyên môn giải quyết các khó khăn phát sinh khi dạy học trực tuyến.

2.2 Thực hiện các chủ đề dạy học liên môn, nội môn:

Nghiêm túc theo đúng kế hoạch đã xây dựng, đáp ứng được yêu cầu dạy học. Việc thực hiện các chủ đề đã kích lệ được việc chủ động sáng tạo của học sinh trong việc tiếp thu vận dụng kiến thức để giải quyết các tình huống trong thực tế đời sống. Số chủ đề liên môn đã thực hiện: 05; Số chủ đề nội môn đã thực hiện: 11

- Các biện pháp chỉ đạo thực hiện dạy học theo chủ đề môn học và chủ đề liên môn, theo đánh giá của phiếu dự giờ mới, soạn giáo án theo định hướng phát triển năng lực nhận thức học sinh, rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy.

+ Đầu năm học mỗi nhóm đều thống nhất kế hoạch các tiết dạy học theo chủ đề môn học và chủ đề liên môn.

+ BGH quán triệt 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học theo chủ đề môn học và chủ đề liên môn. Soạn giáo án theo định hướng phát triển năng lực nhận thức học sinh, bám sát theo đánh giá của phiếu dự giờ mới, rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy.

2.3 Giáo dục kĩ năng sống, dạy lòng ghép:

Được dạy trong các tiết GDCD; HĐNGLL; HĐTN, HN 6; Thông qua các tiết giới thiệu sách hàng tháng. Học sinh đã nắm được nhiều kĩ năng mềm trong giao tiếp ứng xử và ứng dụng được khoa học công nghệ vào cuộc sống.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn chỉ đạo sát sao Đoàn thanh niên, cán bộ phụ trách Đội và GVCN tổ chức tốt việc phổ biến giáo dục pháp luật như tuyên truyền Luật Giao thông, Luật phòng chống ma túy, tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội... lòng ghép các tiết chào cờ; sinh hoạt lớp hàng tuần

- Mặc dù dạy học trực tuyến nhưng các phong trào thi đua vẫn được bên Đội lòng ghép một cách hiệu quả thiết thực.

2.4 Xây dựng video dạy học:

- Trong quá trình dạy học trực tuyến, đã xây dựng được 20 video dạy tập trung vào các bộ môn Thể dục; Mỹ thuật; Âm nhạc.

- Đối với nội dung ôn thi vào lớp 10 THPT, được sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, trường đã thực hiện 02 video ghi hình tiết dạy của môn Toán và môn Văn trong tháng 12/2020.

2.5 Thực hiện các chuyên đề:

- Số chuyên đề nhà trường tổ chức cấp Quận: 01 (môn GDCD), cấp trường: 16 chuyên đề.

Trong đó đa số chuyên đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực nhận thức học sinh; tập trung chủ yếu vào các môn mới của khối 6 như Lịch sử và Địa lí; Khoa học tự nhiên và rèn kỹ năng của các môn Toán, Văn, Anh khối 9.

- Chất lượng, hiệu quả các tiết chuyên đề của các chuyên đề đã được nâng lên rõ rệt. Đặc biệt, thông qua tiết chuyên đề về các môn học mới khối 6, các giáo viên trong nhóm có thể rút ra nhiều kinh nghiệm áp dụng khi dạy học trực tuyến.

3. Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn

3.1 Việc đổi mới hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Trong quá trình dạy học trực tuyến, nhiều hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học đã được giáo viên trong nhà trường vận dụng. Có thể kể đến việc xây dựng các video dạy học, lồng ghép các trò chơi hấp dẫn bằng các phần mềm trong các tiết học hay tăng sự phản hồi của các học sinh thông qua Chat Zoom hoặc các phần mềm như Padlet...

- Bên cạnh đó, việc kiểm tra đánh giá học sinh cũng có nhiều sự thay đổi. Ngoài việc kiểm tra bằng hình thức truyền thống là phát vấn học sinh, các đồng chí giáo viên trong nhà trường đã linh hoạt vận dụng nhiều hình thức như làm bài kiểm tra bằng Google form; kiểm tra trên Azota hay giao và kiểm tra bài tập trên Enet Viet...

- Với việc kiểm tra giữa kì và cuối kì I, nhà trường xây dựng một tài khoản email riêng do đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách, trong đó có đầy đủ trọng tâm ôn tập, đề kiểm tra file Word, đề kiểm tra bằng Google form và kết quả kiểm tra của các môn, đảm bảo cho việc kiểm tra diễn ra khách quan và công bằng.

3.2 Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn:

- Ngay từ đầu năm, Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch đổi mới sinh hoạt chuyên môn với các mục tiêu:

+ Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng, tránh tổ chức một cách hình thức tại các tổ chuyên môn.

+ Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về chuyên môn và tư vấn giải pháp phù hợp cho giáo viên nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

+ Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học; Tạo mối quan hệ chia sẻ, học tập, giúp đỡ nhau giữa các giáo viên trong trường.

- Với các giải pháp như:

+ Phân công mỗi tổ sinh hoạt 1 ngày cụ thể vào các tiết 4, 5 để dễ dàng cho việc thực hiện và rút kinh nghiệm các tiết chuyên đề.

+ Duy trì họp giao ban triển khai, giải đáp công việc giữa các Phó hiệu trưởng và Tổ trưởng các tổ vào tiết 2 - thứ 5 hàng tuần để các tổ trưởng có thể nắm vững nội dung công việc, cũng như có thể triển khai đến tổ một cách hiệu quả nhất.

+ Do các cuộc họp đều diễn ra theo hình thức trực tuyến nên sau mỗi cuộc họp tổ, biên bản họp của các tổ đều được gửi đến Ban Giám hiệu phụ trách.

+ Nội dung sinh hoạt chuyên môn hướng đến đó là: Thảo luận và xây dựng các chuyên đề dạy học; Dự giờ, rút kinh nghiệm và rút ra cách thức vận dụng chuyên đề vào thực tế giảng dạy; Thảo luận các bài dạy khó, các bài dạy dài, các chủ đề dạy học mới xây dựng trong kế hoạch dạy học của năm học này cũng như các nội dung của các môn học mới lớp 6; Thống nhất các nội dung kiểm tra thường xuyên, giữa kì, cuối kì; Thảo luận về các phương pháp dạy học mới trong đó tập trung vào các phương pháp dạy học tích cực theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh; Thảo luận về việc kiểm tra đánh giá học sinh theo thông tư 22 mới...

+ Duy trì việc thực hiện chuyên đề hàng tháng, đặc biệt hình thức dạy học được xây dựng phù hợp với việc dạy học trực tuyến.

3.3 Sử dụng hiệu quả CNTT trong quản lý và dạy học:

- Đối với các hoạt động trên trang Web: Ngoài cập nhật các hoạt động thường xuyên, nhà trường đã tích hợp trên đó lịch báo giảng có kết nối với đăng kí ĐDDH, kế hoạch dạy học và sổ ghi đầu bài trực tuyến nhằm tạo thuận lợi cho công tác quản lý của Ban giám hiệu cũng như các hoạt động của giáo viên.

- Đối với các hoạt động trên lớp 2 cổng thông tin nội bộ: Thông qua nền tảng cổng thông tin nội bộ, nhà trường đã khởi tạo nhiều chuyên mục mới cho năm học 2021-2022 trong đó chú trọng tới hiệu quả sử dụng của giáo viên trên nền tảng này. Mỗi giáo viên được cấp 1 tài khoản riêng để truy cập vào lớp 2, giáo viên có thể tải bài giảng điện tử giảng dạy của mình lên trên đó phục vụ

việc lưu trữ và giảng dạy khi cần thiết. Đặc biệt, năm học này, kho tài nguyên lưu trữ bài giảng điện tử của nhà trường được thiết kế lại để tạo nên một hệ thống có chất lượng ứng dụng vào giảng dạy.

- Bên cạnh đó, hàng tháng nhà trường xây dựng nội dung “Ngày chuyên môn” tích hợp trực tiếp các nội dung về CNTT mà giáo viên cần đặc biệt là hướng dẫn và áp dụng các phần mềm dạy học trực tuyến linh hoạt trong các tiết dạy để mang lại hiệu quả cho tiết dạy.

3.4 Tổ chức hoạt động NCKH và tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học:

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi NCKH cấp trường, thành lập Ban chỉ đạo cũng như Ban giám khảo cuộc thi; Ra các quyết định cử giáo viên hướng dẫn các đề tài.

- Thông qua cuộc thi cấp trường, nhà trường đã chọn ra 02 sản phẩm dự thi và tổ chức cuộc thi NCKHKT cấp Quận theo hình thức trực tuyến. Kết quả:

+ Đề tài “Giải pháp giúp HS THCS học online hiệu quả trong thời gian tạm dừng đến trường vì đại dịch Covid-19” do học sinh Vũ Mai Anh, Bùi Phương Minh lớp 9A9 thực hiện dưới sự hướng dẫn của cô giáo Nguyễn Thị Phương Nga đã lọt vào vòng chung kết và xếp thứ 3.

+ Đề tài “Thực trạng việc tuân thủ nội quy lớp học trực tuyến của HS trường THCS Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội” do học sinh Lục Khang Duy lớp 8A10 thực hiện dưới sự hướng dẫn của cô giáo Nguyễn Thị Thoa đã đứng thứ 3 trong các sản phẩm tham dự lĩnh vực khoa học xã hội và hành vi.

3.5 Các giải pháp, các mô hình mới triển khai có hiệu quả trong HKI:

- Hoạt động trên lớp 2 cổng thông tin điện tử: Số lượng bài giảng có chất lượng tăng lên nhiều; Giáo viên đã tích cực sử dụng kho tài nguyên trên lớp 2 cũng như đăng tải các hoạt động khác trên lớp 2.

=> Là một kho lưu trữ và hoạt động có hiệu quả riêng của nhà trường.

- Việc kiểm tra, đánh giá các bài giữa kì, cuối kì I khi thực hiện trên email riêng đảm bảo khách quan, công bằng đồng thời lưu trữ được đầy đủ các nội dung liên quan đến kiểm tra.

- Việc thực hiện “Ngày chuyên môn” gắn với việc tập huấn CNTT mang lại hiệu quả cao.

4. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, phòng chống dịch bệnh Covid – 19

Nhà trường đó tổ chức các đợt thi đua trong năm học gắn với nội dung: Dạy tốt - học tốt - quản lý tốt. Các phong trào thi đua được tiến hành thường xuyên, liên tục, có tác dụng thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt rất hiệu

quả trong cả giáo viên và học sinh. Tập trung đổi mới lề lối làm việc, xây dựng phong cách làm việc dân chủ, quần chúng, nêu gương; đổi mới phương pháp dạy học, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” để học sinh noi theo. Thi đua xây dựng “Nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”, Xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Các cuộc vận động trên được thực hiện tích hợp trong các hoạt động dạy, học, HĐNGLL. Thực hiện nghiêm túc trật tự văn minh đô thị trong nhà trường; thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, bổ sung vào qui chế của đơn vị. Tiếp tục triển khai thực hiện phong trào Hành động vỡ nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc”, giữ gìn vệ sinh văn minh đô thị một cách hiệu quả thiết thực.

Thực hiện tốt các cuộc vận động, ủng hộ, chăm lo giúp đỡ học sinh nghèo, khó khăn của nhà trường như: tặng SGK, tặng bảo hiểm, tặng quà cho học sinh nghèo nhân dịp khai giảng, tết trung thu. Thực hiện chế độ miễn giảm các khoản thu cho học sinh khó khăn, hoàn thành xuất sắc công tác CTĐ; ủng hộ các hoạt động từ thiện: ủng hộ tháng cao điểm vì người nghèo quận Long Biên, ủng hộ công tác phòng chống dịch, sóng và máy tính cho em, tặng học bổng của đại sứ Trung Quốc cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn học tốt.

Phát động phong trào thi đua dạy tốt học tốt, hoạt động chuyên đề, câu lạc bộ; giới thiệu những cuốn sách hay, những tấm gương sáng, hưởng ứng “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” với những nội dung cụ thể thiết thực.

Các hoạt động ủng hộ từ thiện được nhà trường quan tâm: Số GV- NV tham gia: 59. Số HS tham gia: 1491. Số tiền ủng hộ: GV: 21.500.000 đ; HS: 10.000.000đ.

+ CB, GV, NV nhà trường đó trao tặng 4 máy tính cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn của nhà trường;

+ Ủng hộ chương trình sóng và máy tính cho em về PGD đào tạo quận: 1.000.000đ

+ Tặng quà Tết trung thu cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn, mỗi suất quà trị giá 200.000đ

+ Tặng học bổng của đại sứ Trung Quốc cho 9 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có kết quả học tập tốt mỗi suất trị giá 3.000.000đ.

+ Tặng quà cho các chốt phòng chống dịch, trung tâm y tế Phường Sài Đồng trong công tác phòng, chống dịch.

+ Ủng hộ Tết vì người người và nạn nhân chất độc màu da cam: 10.000.000đ.

*** Công tác phòng chống dịch Covid-19**

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo, có đầu mối tham mưu, có Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia. Thành viên gồm đại diện Ban giám hiệu, Y tế, công đoàn, đoàn thanh niên, tổ trưởng chuyên môn, phân công trách nhiệm từng thành viên.

Tuyên truyền, phát hiện, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống Covid - 19 của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Phối kết hợp với phụ huynh giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid- 19 khi nghỉ dịch tại nhà.

Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh Covid - 19;

Quản lý CB-GV-NV về các thông tin: Họ và tên, năm sinh, số CMND/ CCCD/Hộ chiếu, địa chỉ nơi ở, địa chỉ nơi trọ, số điện thoại; yêu cầu CB - GV - NV thông báo khi có tiếp xúc với các trường hợp F0, F1.

Tạo mã QR điểm kiểm dịch để thực hiện quản lý người ra vào trường và khai báo y tế theo quy định tại Quyết định số 2666/QĐ-BYT ngày 29/5/2021 của Bộ Y tế. Trường hợp người ra vào không thực hiện việc quét mã QR, thì đơn vị bố trí nhân viên bảo vệ kiểm soát có điện thoại thông minh cài đặt, sử dụng các ứng dụng khai báo y tế và phát hiện tiếp xúc gần (Bluzone/ NCoVi) để thực hiện quét mã QR trên thẻ BHYT/bản sao thẻ BHYT/thẻ căn cước công dân hoặc được sinh ra bởi hệ thống phần mềm người ra vào.

Tại khu vực cổng trường: Tổ chức đo thân nhiệt , yêu cầu CB-GV-NV, khách đến làm việc phải khai báo y tế, sát khuẩn tay, đeo khẩu trang và giữ khoảng cách theo quy định; Bố trí biển báo quy định phòng, chống dịch đối với CB-GV-NV; khách; bố trí đầy đủ nước sát khuẩn tay; bố trí khu vực vào đơn vị có vạch kẻ giãn cách giữa các khách theo quy định; kiểm soát và quản lý Thẻ khách vào đơn vị; có biện pháp kiểm soát mật độ người vào đơn vị đảm bảo quy định phòng, chống dịch.

Tổ chức giáo dục cho học sinh về dịch bệnh Covid- 19 và biện pháp phòng chống bệnh trong trường học và các hướng dẫn về tự chăm sóc sức khỏe, công tác an toàn thực phẩm, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong các buổi sinh hoạt lớp.

5. Công tác đào tạo bồi dưỡng

- Giáo viên trong nhà trường tham gia đầy đủ các buổi tập huấn thay sách giáo khoa, các chuyên đề do Quận tổ chức cũng như tham gia chương trình tập huấn CNTT do Phòng GD phối hợp tổ chức.

- Hàng tháng, nhà trường đều tổ chức các buổi bồi dưỡng CNTT cho giáo viên thông qua “Ngày chuyên môn” của nhà trường. Tính đến nay đã có 04 buổi được tổ chức với 272 lượt giáo viên tham gia.

- Kết quả nâng chuẩn trình độ đào tạo đáp ứng Luật giáo dục năm 2019: Tổng số CBGV tại đơn vị (kể cả hợp đồng) là 71 người, trong đó:
 - + Đạt chuẩn: 62 CB, GV
 - + Đang học: 2 GV
 - + Chưa học: 3 GV
 - + Diện được miễn: 4GV

6. Việc chuyển đổi số:

- Vì việc dạy và học diễn ra trực tuyến nên việc ứng dụng các phần mềm phù hợp là rất cần thiết. Các đồng chí giáo viên trong nhà trường đã khai thác nhiều phần mềm như Kahoot; Quizizz; Baamboozle; Blooket... để thiết kế các trò chơi trực tuyến; Phần mềm Classpoint, Chat Zoom; Padlet để tương tác, thảo luận hay các phần mềm tạo các bài học hấp dẫn như Canva thay vì Powerpoint truyền thống...

- Việc quản lý cũng chuyển nhiều sang hình thức trực tuyến: Lịch báo giảng; Sổ ghi đầu bài các lớp thực hiện trực tuyến trên Web; Các số liệu, báo cáo thực hiện trực tuyến hoặc báo cáo trên mail...

7. Kết quả công tác bồi dưỡng học sinh

7.1 Bồi dưỡng học sinh giỏi:

Nhà trường tiếp tục tổ chức ôn tập các môn văn hóa cho học sinh khối 9 để tham dự học sinh giỏi cấp Quận; xếp TKB học bồi dưỡng học sinh giỏi vào chiều thứ 7 hàng tuần và cử các đồng chí giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiều kinh nghiệm tham gia giảng dạy.

7.2 Phụ đạo học sinh yếu:

Giáo viên dạy trực tiếp tại các lớp phụ đạo vào các buổi chiều trong tuần theo TKB nhà trường xếp.

7.3 Ôn tập cho học sinh lớp 9 chuẩn bị thi vào lớp 10 THPT năm học 2022 - 2023:

* Từ đầu năm, nhà trường đã có kế hoạch tập trung vào việc ôn tập cho học sinh lớp 9 chuẩn bị thi vào lớp 10 THPT năm học 2022 - 2023 bằng cách xây dựng kế hoạch dựa trên tình hình cụ thể của giáo viên và học sinh trong nhà trường đồng thời phân công công việc cụ thể.

*** Đối với Hiệu trưởng:**

- Phân công chuyên môn hợp lý, cố gắng có sự phân công chuyên môn dài hơi từ các năm học trước, sắp xếp các giáo viên dạy 9 đa số là những giáo viên có nhiều năm kinh nghiệm dạy ôn thi lớp 9; Xây dựng kế hoạch ôn thi vào lớp 10 đảm bảo khả thi bám sát thực tế nhà trường.

- Giao chỉ tiêu cho từng lớp, từng giáo viên dạy lớp 9 sao cho mang tính khả thi phù hợp với tình hình thực tế và tạo động lực để giáo viên phấn đấu; Yêu cầu giáo viên căn cứ vào đó để đề ra các biện pháp thực hiện được chỉ tiêu đó.

- Quyết định các chủ trương kế hoạch thực hiện các hoạt động dạy và học lớp 9 sao cho hợp lý và khả thi.

- Hỗ trợ tối đa các tư liệu dạy học, các điều kiện cơ sở vật chất theo yêu cầu hợp lý của các giáo viên dạy.

- Đánh giá xếp loại thi đua căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao dựa vào kết quả xếp loại của HS, của lớp chủ nhiệm cuối cấp.

*** Đối với các Phó Hiệu trưởng:**

- Duyệt kế hoạch ôn tập buổi chiều bám sát kế hoạch dạy học chính khóa, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học chính khóa và học thêm trong nhà trường thường xuyên.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng tuần đối với môn Anh và hàng tháng đối với môn Toán, Văn, Anh bắt đầu từ tháng 9.

- Tăng cường dự giờ, thăm lớp các tiết dạy chính khóa, các tiết dạy tự chọn, nhu cầu buổi chiều để nắm rõ chất lượng dạy học thực chất đặc biệt với các môn thi và có khả năng thi vào lớp 10.

- Quản lý và đôn đốc việc thực hiện ngân hàng đề kiểm tra, hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, hệ thống bài tập về nhà đối với các môn Toán, Văn, Anh và lập đề cương ôn tập đối với các môn có khả năng thi môn thứ 4.

- Quản lý việc sinh hoạt nhóm chuyên môn đặc biệt thông qua các tiết chuyên đề: Với môn Toán, Văn, Anh lớp 9 thực hiện 1 kì/ 1 chuyên đề.

- Việc kiểm tra đầu giờ lớp 9 được thực hiện dựa theo tình hình thực tế của từng lớp.

- Thống kê điểm TB bài kiểm tra từng tháng, các bài kiểm tra giữa kì, cuối kì và dựa trên cơ sở kết quả đó phân tích:

+ Ưu điểm

+ Tồn tại

+ Nguyên nhân của những tồn tại

+ Giải pháp khắc phục những tồn tại với từng HS, từng lớp của GVBM

*** Đối với tổ nhóm chuyên môn:**

- Xây dựng nội dung kiến thức trọng tâm theo các chủ đề, theo từng bài học, thống nhất tạo thành đề cương ôn thi cho học sinh.

- Dựa trên đề cương thống nhất nội dung ôn tập và kiểm tra hàng tháng

- Đẩy mạnh việc sinh hoạt nhóm chuyên môn đặc biệt thông qua các tiết chuyên đề: Với môn Toán, Văn, Anh lớp 9 thực hiện 1 kì/ 1 chuyên đề; Thường

xuyên trao đổi, sinh hoạt chuyên môn trong tổ nhóm để học hỏi cũng như tháo gỡ các khó khăn trong quá trình giảng dạy.

- Xây dựng kế hoạch ôn tập cho từng buổi dạy, từng giai đoạn, đặc biệt là trong đợt ôn thi.

*** Đối với các giáo viên chủ nhiệm:**

- Cần tăng cường kiểm tra nề nếp của lớp chủ nhiệm

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra đầu giờ phù hợp với tình hình thực tế của lớp.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh yếu.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh để cùng có biện pháp động viên và khuyến khích các em kịp thời.

- Thông tin kịp thời tình hình học tập của học sinh theo từng tuần, từng tháng đến phụ huynh và học sinh; Có phân tích kết quả và đề ra các biện pháp phù hợp để học sinh tiến bộ.

*** Đối với các giáo viên giảng dạy các môn ôn thi lớp 9:**

- Giáo viên dạy xây dựng hệ thống các bài tập tuần phù hợp với đối tượng học sinh của lớp, luyện nhiều đề thi (bao gồm cả kiến thức cơ bản và nâng cao) nhằm giúp học sinh hình thành kỹ năng làm bài. Sau đó, giáo viên chữa các bài tập học sinh chưa làm được và hướng dẫn cách trình bày tối ưu nhất cho từng dạng bài.

- Giáo viên chủ động đưa ra các biện pháp cụ thể, phù hợp nhất với học sinh của lớp. Có thể kể đến các biện pháp như: chia nhóm chính xác đúng lực học, soạn bài đúng đối tượng, kiên nhẫn chỉ bảo cho học sinh đặc biệt là đối tượng học sinh trung bình, yếu.

- Giáo viên cần soạn bài luôn bám sát vào những kiến thức trọng tâm hướng đến những kiến thức mà Sở giáo dục thường chọn đưa vào bài thi trong những năm gần đây. Giáo viên cần nắm chắc cấu trúc cũng như mức độ của đề thi để luyện cho học sinh.

- Giáo viên phải soạn bài thật cẩn thận và kiểm tra đánh giá thường xuyên với học sinh yếu kém. Qua đó, sửa được lỗi sai cho học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra học sinh thông qua vở BTVN, bài tập tuần, bài kiểm tra sau khi hết mỗi dạng bài.

- Cần tạo cho học sinh sự tin tưởng, nề phục để từ đó học sinh có động lực học thay vì học sinh học vì sợ thầy cô.

- Cung cấp nguồn học liệu cho HS, tăng cường chấm bài và chữa bài cho từng đối tượng HS để phát huy tối đa khả năng của từng HS trong quá trình ôn tập.

*** Đối với học sinh lớp 9:**

- Xây dựng mục tiêu thi vào lớp 10 THPT ngay từ đầu năm học để có mục tiêu phấn đấu.

- Cần nắm được phương pháp học của từng bộ môn đặc biệt là môn thi và có khả năng thi; Nếu còn lúng túng có thể nhờ thầy cô trợ giúp.

- Chăm chỉ, chịu khó ôn tập theo sự hướng dẫn của thầy cô bằng cách hoàn thành đầy đủ yêu cầu của GVBM, GVCN.

* Bên cạnh đó, nhà trường giao chỉ tiêu phấn đấu cụ thể cho từng lớp đồng thời xây dựng lịch cụ thể cho từng tháng trong đó chú trọng việc kiểm tra khảo sát học sinh cuối mỗi tháng, có thống kê cụ thể của từng lớp.

8. Đánh giá chung

- Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của năm học.
- Thực hiện quy chế dân chủ và kiểm tra nội bộ có hiệu quả.
- Có ý thức tham gia đầy đủ, có hiệu quả các hoạt động cấp trên phát động.

- Thường xuyên quan tâm đến việc quản lý chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn, chất lượng giáo dục toàn diện ổn định hơn so với năm học trước.

- Phối kết hợp với các lực lượng đoàn thể trong trường và địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị.

- Tập hợp và xây dựng được tập thể đoàn kết để hoàn thành tốt nhiệm vụ học kỳ I.

- **Kết quả giáo dục của nhà trường:**

+ Khối 7,8,9 theo thông tư 26 (tính theo %):

Học lực	K7	K8	K9	Tổng	Hạng kiểm	K7	K8	K9	Tổng
Giỏi	58,54	61,57	71,11	63,9	Tốt	99,16	98,38	99,01	98,85
Khá	34,73	28,01	24,2	28,9	Khá	0,84	1,62	0,99	1,15
Trung bình	6,72	9,26	4,2	6,65	Trung bình				
Yếu		1,16	0,49	0,55	Yếu				
Kém									

+ Khối 6 theo thông tư 22 (tính theo %):

Học lực	Hạng kiểm
Tốt 54,88	Tốt 99,33
Khá 34,01	Khá 0,67
Đạt 11,11	Đạt
Chưa đạt	Chưa đạt



9. Phương hướng HKII

- Tiếp tục thực hiện theo văn bản hướng dẫn của các cấp.
- Tăng cường công tác kiểm tra của Ban giám hiệu nhất là tăng cường dự giờ học tập, ôn luyện của khối 9.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh phù hợp với hình thức dạy học trực tuyến.
- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn sao cho có hiệu quả.
- Tiếp tục ứng dụng CNTT từng bước thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2021-2022 của trường THCS Sài Đồng. Rất mong sự quan tâm chỉ đạo của PGD&ĐT Quận Long Biên giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- PGD: để báo cáo;
- BGH;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Thẩm Thị Lý

